**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM NĂM 2018**

**THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ 95 CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(DỰ THẢO)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kết cấu**  **Quy chế nội bộ về quản trị công ty**  **của Petrolimex hiện hành** | **Quy chế nội bộ về quản trị Petrolimex**  **áp dụng từ ngày 27 tháng 4 năm 2018**  **(Dự thảo)** | **Lý do** |
| **Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG** | **Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG** |  |
| **Điều 1. Mục đích ban hành và phạm vi điều chỉnh**  1. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam để (i) bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và (ii) đảm bảo Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và các chuẩn mực, thông lệ tốt nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất.  2. Quy chế này áp dụng đối với các bộ phận trong bộ máy tổ chức của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam được quy định tại Điều lệ Tập đoàn, bao gồm: ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc điều hành và các bộ phận liên quan khác của Tập đoàn. | **Điều 1. Mục đích ban hành và phạm vi điều chỉnh**  1. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty mẹ - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam để (i) bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty mẹ - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và (ii) đảm bảo Công ty mẹ - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty mẹ - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và các chuẩn mực, thông lệ tốt nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất.  2. Quy chế này áp dụng đối với các bộ phận trong bộ máy tổ chức của Công ty mẹ - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. | QC hiện hành |
| **Điều 2. Giải thích từ ngữ**  1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:  a. “Petrolimex”: Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  b. “ĐHĐCĐ”: ĐHĐCĐ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  c. “Điều lệ”: Điều lệ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  d. “HĐQT”: HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  e. “TGĐ”: Tổng giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  f. “Phó TGĐ”: Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  g. “KTT”: Kế toán trưởng Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  h. “BKS”: BKS Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  p. “Quản trị Tập đoàn” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Petrolimex được quản lý, định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Petrolimex. Các nguyên tắc quản trị Petrolimex bao gồm:  - Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;  - Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;  - Đối xử công bằng giữa các cổ đông;  - Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Petrolimex;  - Minh bạch trong hoạt động của Petrolimex;  - Lãnh đạo và kiểm soát Petrolimex có hiệu quả.  q. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định trong Khoản 34 Điều 6 của Luật Chứng khoán.  t. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Petrolimex  .  2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó. | **Điều 2. Giải thích từ ngữ**  1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:  a. *“Petrolimex”* làCông ty mẹ - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;  b*.“Quản trị Tập đoàn”* là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Petrolimex được quản lý, định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Petrolimex. Các nguyên tắc quản trị Petrolimex bao gồm:  - Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;  - Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;  - Đối xử công bằng giữa các cổ đông;  - Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Petrolimex;  - Minh bạch trong hoạt động của Petrolimex;  - Lãnh đạo và kiểm soát Petrolimex có hiệu quả.  c. *“Người có liên quan”* là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Petrolimex được quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán.  d. *“Cổ đông lớn”* là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Petrolimex.  e. Các từ ngữ, thuật ngữ khác theo quy định tại Điều lệ Petrolimex.  2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG II. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** | **CHƯƠNG II. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** |  |
| **MỤC I. CỔ ĐÔNG** | **MỤC I. CỔ ĐÔNG** |  |
| **Điều 3.** **Quyền của cổ đông**  1. Cổ đông là người chủ sở hữu Petrolimex, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Petrolimex trong phạm vi số vốn đã góp vào Petrolimex.  2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:  a) Tham dự và phát biểu trong các ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ Petrolimex quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;  b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của ĐHĐCĐ;  c) Ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Petrolimex;  d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác;  đ) Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;  e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Petrolimex, biên bản họp ĐHĐCĐ và các nghị quyết của ĐHĐCĐ;  f) Khi Petrolimex giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Petrolimex.  g) Yêu cầu Petrolimex mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 129 của Luật Doanh nghiệp;  h) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ Petrolimex và pháp luật.  3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có các quyền sau đây:  a) Đề cử người vào HĐQT và BKS;  b) Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của BKS;  c) Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ trong trường hợp sau đây:  c1) HĐQT vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;  c2) Nhiệm kỳ của HĐQT đã vượt quá 06 tháng mà HĐQT mới chưa được bầu thay thế;  d) Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Petrolimex khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Petrolimex; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;  đ) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ Petrolimex và pháp luật. | **Điều 3.** **Quyền của cổ đông**  1. Cổ đông là người chủ sở hữu Petrolimex, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Petrolimex trong phạm vi số vốn đã góp vào Petrolimex.  2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:  a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;  b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;  c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Petrolimex và pháp luật hiện hành;  d. Ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;  e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;  f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;  g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Petrolimex, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;  h. Trường hợp Petrolimex giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Petrolimex sau khi Petrolimex đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Petrolimex theo quy định của pháp luật;  i. Yêu cầu Petrolimex mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp;  j. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex.  3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục tít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau đây:  a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 26 và Điều 37 Điều lệ Petrolimex;  b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;  c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;  d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Petrolimex khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Petrolimex; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;  e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex. | Đ13 Đ/lệ |
| **Điều 4. Điều lệ Petrolimex**  Điều lệ Petrolimex được ĐHĐCĐ thông qua trên cơ sở các quy định của pháp luật và được tham chiếu theo Điều lệ mẫu do Bộ Tài chính quy định. | **Điều 4. Điều lệ Petrolimex**  Điều lệ Petrolimex được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở các quy định của pháp luật, được tham chiếu theo Điều lệ mẫu do Bộ Tài chính quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Petrolimex. | QC hiện hành |
| **Điều 5. Những vấn đề liên quan đến cổ đông lớn**  1.HĐQT xây dựng cơ chế liên lạc thường xuyên với các cổ đông lớn.  2. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của Petrolimex và của các cổ đông khác. | **Điều 5. Những vấn đề liên quan đến cổ đông lớn**  1.Hội đồng quản trị xây dựng cơ chế liên lạc thường xuyên với các cổ đông lớn.  2. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của Petrolimex và của các cổ đông khác. | QC hiện hành |
| **MỤC II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP**  **VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** | **MỤC II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP**  **VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** |  |
| **Điều 6. ĐHĐCĐ**  1. ĐHĐCĐ gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Petrolimex.  2. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:  a) Thông qua định hướng phát triển của Petrolimex;  b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;  c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS;  d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Petrolimex.  đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Petrolimex;  e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;  g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;  h) Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT, BKS gây thiệt hại cho Petrolimex và cổ đông Petrolimex;  i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Petrolimex;  k) Quyết định các vấn đề tài chính khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Petrolimex.  3. Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua theo quy định tại Điều 23, Điều 27 Điều lệ Petrolimex. | **Điều 6. Đại hội đồng cổ đông**  1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Petrolimex. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.  2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Petrolimex có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Petrolimex có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.  3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:  a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Petrolimex;  b. Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;  c. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ Petrolimex;  d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ Petrolimex yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;  e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;  f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex.  4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường  a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều này;  b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 5 Điều 136 Luật doanh nghiệp;  c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều 136 Luật doanh nghiệp.  Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Petrolimex hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại. | Đ15 Đ/lệ |
| **Điều 7.** **Triệu tập họp ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ**  1. Thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 16 của Điều lệ Petrolimex.  2. Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:  a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ; Chuẩn bị chương trình họp và các tài liệu theo quy định phù hợp với Luật pháp và các quy định của Petrolimex;  b) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ;  c) Thông báo và gửi thông báo họp ĐHĐCĐ cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.  3. Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên website của Petrolimex. Thông báo họp ĐHĐCĐ có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)­. Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên website của Petrolimex. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ website để các cổ đông có thể tiếp cận.  4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 13 của Điều lệ Petrolimex có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Petrolimex ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.  5. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều này trong các trường hợp sau:  a) Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;  b) Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng;  c) Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua;  d) Các trường hợp khác.  6. HĐQT phải chuẩn bị dự thảo Nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp. | **Điều 7. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**  1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 4 Điều 15 Điều lệ Petrolimex.  2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:  a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;  b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;  c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;  d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;  e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;  f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;  g. Các công việc khác phục vụ đại hội. | K1,2  Đ19 Đ/lệ |
|  | **Điều 8. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông**  1. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên website của Petrolimex và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên website của Petrolimex. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:  a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;  b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;  c. Phiếu biểu quyết;  d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;  e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.  2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ Petrolimex có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Petrolimex ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp. | K3,4 Đ19 Đ/lệ |
| Điều 8. Thực hiện quyền dự họp ĐHĐCĐ  1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp hoặc thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp cổ đông là tổ chức chưa có người đại diện theo ủy quyền quy định tại khoản 4 Điều 15 của Luật Doanh nghiệp thì ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ.  Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản theo mẫu do Petrolimex phát hành. Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.  2. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ trong trường hợp sau đây:  a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;  b) Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;  c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;  d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.  3. Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản theo mẫu của Petrolimex và phải có chữ ký theo quy định sau đây:  a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;  b) Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy uỷ quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;  c) Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.  Người được uỷ quyền dự họp ĐHĐCĐ phải nộp văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp.  4. Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Petrolimex).  5. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4 của Điều này, phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:  a) Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;  b) Người uỷ quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định uỷ quyền;  c) Người uỷ quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.  Điều khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp Petrolimex nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại. | **Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông**  1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.  2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Petrolimex và phải có chữ ký theo quy định sau đây:  a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;  b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;  c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.  Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.  3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuấttrình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Petrolimex).  4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:  a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;  b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;  c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.  Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Petrolimex nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại*.* | Đ17 Đ/lệ |
| **Điều 10. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ**  1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Petrolimex phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.  2. Việc bầu Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:  a) Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa các cuộc họp do HĐQT triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;  b) Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;  c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;  d) ĐHĐCĐ bầu một hoặc một số nguời vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;  3. Chương trình và nội dung họp phải được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;  4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;  5. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;  6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi;  7. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có các quyền sau đây:  a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;  b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ;  8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:  a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;  b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;  c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.  Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;  9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 8 Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành. | **Điều 10. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**  1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Petrolimex phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.  2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Petrolimex cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.  3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.  4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.  Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.  5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.  6. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.  7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.  8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi đại hội.  9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:  a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;  b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;  c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.  10. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:  a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);  b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;  Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.  11. Trong Điều lệ Petrolimex (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.  12. Hàng năm, Petrolimex tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. | Đ21 Đ/lệ |
|  | **Điều 11. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**  Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ Petrolimex có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:  1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 22 Điều lệ Petrolimex.  2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Petrolimex.  Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Petrolimex. | Đ25 Đ/lệ |
| **Điều 11. Biên bản họp ĐHĐCĐ**  1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;  b) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;  c) Chương trình và nội dung cuộc họp;  d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;  đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;  e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;  g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;  h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;  i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.  Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.  2. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.  3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.  4. Biên bản ĐHĐCĐ phải được công bố trên website của Petrolimex trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ.  5. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Petrolimex. | **Điều 12. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**  1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:  a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;  b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;  c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;  d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;  e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;  f. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;  g. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;  h. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.  Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng*.*  2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.  3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Petrolimex trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.  4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.  5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Petrolimex. | Đ24 Đ/lệ |
| **Điều 12. Điều kiện để nghị quyết được thông qua**  1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:  a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;  b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;  c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Petrolimex;  d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Petrolimex;  đ) Tổ chức lại, giải thể Petrolimex;  2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.  3. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.  4. Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua. | **Điều 13. Điều kiện để nghị quyết được thông qua**  1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:  a. Thông qua báo cáo tài chính năm;  b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Petrolimex;  c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.  2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.  3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sảnPetrolimex hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Petrolimex tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.  4. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.  Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 147 của Luật Doanh nghiệp, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.  5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Petrolimex. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định trong quy chế bầu cử.  6. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; Việc gửi nghị quyết được thực hiện bằng việc đăng tải trên website của Petrolimex. | Đ22 Đ/lệ |
| **Điều 13. Thông báo nghị quyết ĐHĐCĐ ra công chúng**  1.Petrolimex công bố nghị quyết ĐHĐCĐ trong vòng hai mươi bốn (24) giờ trên các ấn phẩm và Website của Petrolimex và các phương tiện thông tin theo quy định.  2. Nghị quyết được công bố trên Website của Petrolimex.  3. Việc thông báo nghị quyết ĐHĐCĐ phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và do TGĐ hoặc người được uỷ quyền công bố thông tin thực hiện. | **Điều 14. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**  1.Petrolimex công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong vòng hai mươi bốn (24) giờ trên các ấn phẩm và Website của Petrolimex và các phương tiện thông tin theo quy định.  2. Nghị quyết được công bố trên Website của Petrolimex.  3. Việc thông báo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và do Tổng giám đốc hoặc người được uỷ quyền công bố thông tin thực hiện. | QC hiện hành |
| **Điều 14. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ**  1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Petrolimex.  2. HĐQT chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 của Luật Doanh nghiệp;  3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số của Petrolimex;  b) Mục đích lấy ý kiến;  c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;  d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;  đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;  e) Thời hạn phải gửi về Petrolimex phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;  f) Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Petrolimex;  4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Petrolimex theo một trong các hình thức sau đây:  a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Petrolimex phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;  b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Petrolimex qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.  Các phiếu lấy ý kiến gửi về Petrolimex sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;  5. HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Petrolimex. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số Petrolimex;  b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;  c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;  d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;  đ) Các vấn đề đã được thông qua;  e) Họ, tên, chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của Petrolimex, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.  Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;  6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Petrolimex trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.  7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Petrolimex;  8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ. | **Điều 15. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**  Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:  1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Petrolimex.  2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Điều lệ Petrolimex.  3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:  a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã sốcủa Petrolimex*;*  b. Mục đích lấy ý kiến;  c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;  d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;  e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;  f. Thời hạn phải gửi về Petrolimex phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;  g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Petrolimex.  4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.  5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Petrolimex theo các hình thức sau:  a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Petrolimex phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;  b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Petrolimex qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.  Các phiếu lấy ý kiến Petrolimex nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.  6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là người điều hành Petrolimex. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:  a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã sốPetrolimex*;*  b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;  c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;  d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;  e. Các vấn đề đã được thông qua;  f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Petrolimex, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.  Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.  *7*. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Petrolimex có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên website của Petrolimex trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.  8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Petrolimex.  9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. | Đ23 Đ/lệ |
| **Điều 15. Báo cáo hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên**  Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên phải có các nội dung chủ yếu sau:  - Đánh giá tình hình hoạt động của Petrolimex trong năm tài chính;  - Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;  - Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT;  - Kết quả giám sát đối với TGĐ điều hành;  - Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý;  - Các kế hoạch dự kiến trong tương lai. | **Điều 16. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên**  Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phải có các nội dung chủ yếu sau:  - Đánh giá tình hình hoạt động của Petrolimex trong năm tài chính;  - Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị;  - Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;  - Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc;  - Kết quả giám sát đối với người điều hành doanh nghiệp khác;  - Các kế hoạch dự kiến trong tương lai. | QC hiện hành |
| **Điều 16. Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên**  Báo cáo hoạt động của BKS trình ĐHĐCĐ **thường niên** phải có các nội dung chủ yếu sau:  - Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của BKS và từng KSV;  - Tổng kết các cuộc họp của BKS và các quyết định của BKS;  - Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Petrolimex;  - Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, TGĐ điều hành và các cán bộ quản lý khác;  - Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGĐ điều hành và cổ đông;  - Các đề xuất và kiến nghị của BKS. | **Điều 17. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên**  Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phải có các nội dung chủ yếu sau:  - Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát;  - Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các quyết định của Ban kiểm soát;  - Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Petrolimex;  - Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác;  - Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;  - Các đề xuất và kiến nghị của Ban kiểm soát. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ**  **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** | **CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ**  **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** |  |
| **MỤC I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** | **MỤC I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** |  |
| **Điều 17. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT**  1. HĐQT là cơ quan quản lý Petrolimex, có toàn quyền nhân danh Petrolimex để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Petrolimex không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.  2. HĐQT có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 28 của Điều lệ Petrolimex.  3. HĐQT thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.  4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Petrolimex và nghị quyết của ĐHĐCĐ. Trong trường hợp nghị quyết do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Petrolimex gây thiệt hại cho Petrolimex thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho Petrolimex; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm.  5. HĐQT Petrolimex chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và trước pháp luật về mọi hoạt động của Petrolimex. | **Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**  1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Petrolimex, có toàn quyền nhân danh Petrolimex để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Petrolimex không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.  2. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 28 của Điều lệ Petrolimex.  3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.  4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Petrolimex và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Petrolimex gây thiệt hại cho Petrolimex thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho Petrolimex; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm.  5. Hội đồng quản trị Petrolimex chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật về mọi hoạt động của Petrolimex. | QC hiện hành |
| **Điều 18. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT**  1. Số lượng thành viên HĐQT là chín (09) người.  2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.  3. Trong suốt nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, nếu vị trí của một thành viên HĐQT bị bỏ trống vì bất kỳ lý do gì, HĐQT sẽ bổ nhiệm một người khác tạm thời làm thành viên HĐQT để thay thế chỗ trống phát sinh. Người tạm thời làm thành viên HĐQT sẽ  do cổ đông, nhóm cổ đông đã đề cử vị trí thành viên HĐQT bị bỏ trống đó đề cử và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực từ ngày được HĐQT bổ nhiệm. | **Điều 19. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**  1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là chín (09) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.  2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.  3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:  a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;  b. Có đơn từ chức;  c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;  d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;  e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;  *f*. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Petrolimex với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;  g. Do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề nghị thay đổi người đại diện.  h. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex.  4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.  5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Petrolimex. | Đ27 Đ/lệ |
| **Điều 19. Trách nhiệm của thành viên HĐQT**  1. Thành viên HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Petrolimex, nghị quyết của ĐHĐCĐ;  2. Thành viên HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Petrolimex;  3. Trung thành với lợi ích của Petrolimex và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Petrolimex, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Petrolimex để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;  4. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Petrolimex về doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Petrolimex.  5. Thành viên HĐQT phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận. Thành viên HĐQT được ủy quyền cho người khác dự họp và hoặc giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của thành viên HĐQT nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận. Trường hợp này, thành viên HĐQT vẫn phải chịu trách nhiệm về những nội dung và kết quả ủy quyền cho người khác thực hiện. Người được ủy quyền có trách nhiệm báo cáo toàn bộ nội dung, kết quả thực hiện với người ủy quyền.  6. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGĐ, Phó TGĐ, cán bộ quản lý các đơn vị trong Petrolimex cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Petrolimex và của các đơn vị trong Petrolimex. Cán bộ quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT**.**  7. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Petrolimex và Luật Doanh nghiệp. | **Điều 20. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị**  1. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Petrolimex, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;  2. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Petrolimex;  3. Trung thành với lợi ích của Petrolimex và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Petrolimex, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Petrolimex để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;  4. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Petrolimex về doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Petrolimex.  5. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp và hoặc giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Trường hợp này, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải chịu trách nhiệm về những nội dung và kết quả ủy quyền cho người khác thực hiện. Người được ủy quyền có trách nhiệm báo cáo toàn bộ nội dung, kết quả thực hiện với người ủy quyền.  6. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cán bộ quản lý các đơn vị trong Petrolimex cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Petrolimex và của các đơn vị trong Petrolimex. Cán bộ quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị**.**  7. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Petrolimex và Luật Doanh nghiệp. | QC hiện hành |
| **Điều 20. Chủ tịch HĐQT**  1. HĐQT bầu một thành viên của HĐQT làm Chủ tịch.  2. Chủ tịch HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:  a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;  b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;  c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết của HĐQT;  d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT;  đ) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ;  e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Petrolimex.  3. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Petrolimex. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số.  4. Chủ tịch HĐQT có thể bị bãi nhiệm, miễn nhiệm theo quyết định của HĐQT. | **Điều 21. Chủ tịch Hội đồng quản trị**  1.Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch*.*  2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Petrolimex.  3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Petrolimex, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.  4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Petrolimex. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.  5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày. | Đ30 Đ/lệ |
| **MỤC II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC**  **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** | **MỤC II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC**  **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** |  |
| **Điều 22. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT**  Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:  1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.  2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Petrolimex và không nhất thiết phải là cổ đông của Petrolimex.  3. Thành viên HĐQT Petrolimex có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác. | **Điều 22. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**  Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:  1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.  2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Petrolimex và không nhất thiết phải là cổ đông của Petrolimex.  3. Thành viên Hội đồng quản trị Petrolimex có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác. | QC hiện hành |
| **Điều 21. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT**  1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.  Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% được đề cử một(01) ứng viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.  2. Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Petrolimex quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử. | **Điều 23. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị**  1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.  Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.  2. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Petrolimex quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Petrolimex. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật. | K2,3  Đ26 Đ/lệ |
| **Điều 23. Cách thức bầu thành viên HĐQT**  1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.  2. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Petrolimex.  3. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định trong quy chế bầu cử. | **Điều 24. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị**  1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.  2. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Petrolimex.  3. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định trong quy chế bầu cử. | QC hiện hành |
| **Điều 24. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT**  1. Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:  a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ Petrolimex;  b) Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;  c) Có đơn từ chức;  d) Do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề nghị thay đổi người đại diện.  2. Thành viên HĐQT có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.  3. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ Petrolimex. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;  Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm. | **Điều 25. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**  1. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:  a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khỏn 2, Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;  b) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;  c) Có đơn từ chức;  d) Do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề nghị thay đổi người đại diện.  2. Thành viên HĐQT có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. | QC hiện hành |
| **Điều 25. Thông báo bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT**  Trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi ĐHĐCĐ thống nhất thông qua kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT Petrolimex có trách nhiệm công bố theo các quy định của pháp luật. | **Điều 26. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**  Trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Petrolimex có trách nhiệm công bố theo các quy định của pháp luật | QC hiện hành |
|  | **Điều 27. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị**  1*.* Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên website của Petrolimex để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.  2. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:  a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;  b. Trình độ học vấn;  c. Trình độ chuyên môn;  d. Quá trình công tác;  e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;  f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Petrolimex, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Petrolimex;  g. Các lợi ích có liên quan tới Petrolimex (nếu có);  h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);  i. Các thông tin khác (nếu có). | K1  Đ26 Đ/lệ |
| **MỤC III. TRÌNH TỰ,**  **THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** | **MỤC III. TRÌNH TỰ**  **VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** |  |
| **Điều 26. Thông báo họp HĐQT**  1. Các cuộc họp định kỳ của HĐQT tổ chức họp hàng tháng vào trước/hoặc sau ngày 05 của tháng; họp mỗi quý 01 lần vào trước/hoặc sau ngày 10 của tháng đầu quý sau do Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền triệu tập.  2. Thông báo mời họp HĐQT phải được gửi cho thành viên HĐQT, KSV và TGĐ chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Petrolimex. | **Điều 28. Thông báo họp Hội đồng quản trị**  1. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.  2. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất năm (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.  Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Petrolimex. | K2, 7  Đ31 Đ/lệ |
| **Điều 27. Điều kiện hiệu lực của cuộc họp HĐQT**  1. Cuộc họp HĐQT chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên HĐQT trở lên dự họp.  2. Thành viên HĐQT phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận. Thành viên HĐQT được ủy quyền cho người khác dự họp và hoặc giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của thành viên HĐQT nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận. Trường hợp này, thành viên HĐQT vẫn phải chịu trách nhiệm về những nội dung và kết quả ủy quyền cho người khác thực hiện. Người được ủy quyền có trách nhiệm báo cáo toàn bộ nội dung, kết quả thực hiện với người ủy quyền. | **Điều 29. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị**  1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.  Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.  2. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp và hoặc giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Trường hợp này, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải chịu trách nhiệm về những nội dung và kết quả ủy quyền cho người khác thực hiện. Người được ủy quyền có trách nhiệm báo cáo toàn bộ nội dung, kết quả thực hiện với người ủy quyền. | K8 Đ31 Đ/lệ  K2, Đ27  ĐLệ PLX |
| **Điều 28. Cách thức biểu quyết trong cuộc họp HĐQT**  1. Cách thức biểu quyết tại cuộc họp HĐQT là biểu quyết theo nguyên tắc đa số.  2. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số (trên 50%) thành viên biểu quyết tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì bên có phiếu của Chủ tịch HĐQT/chủ tọa cuộc họp HĐQT là quyết định.  3. Thành viên HĐQT có quyền bảo lưu ý kiến của mình. | **Điều 30. Cách thức biểu quyết, cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị**  1. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số (trên 50%) thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.  2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số (trên 50%)thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.  3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền bảo lưu ý kiến của mình. | K 13, 14 Đ31 Đ/lệ |
| **Điều 29. Ghi biên bản, thông qua biên bản họp HĐQT**  1. Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;  b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;  c) Thời gian, địa điểm họp;  d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;  đ) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;  e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;  g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;  h) Các vấn đề đã được thông qua;  i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.  Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.  2. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Petrolimex.  3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. | **Điều 31. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị**  1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;  b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;  c) Thời gian, địa điểm họp;  d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;  đ) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;  e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;  g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;  h) Các vấn đề đã được thông qua;  i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.  Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.  2. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Petrolimex.  3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. | K15  Đ31 Đ/lệ |
| Điều 30. Thông qua nghị quyết và thông báo nghị quyết của HĐQT 1. Nghị quyết của HĐQT được thông qua tại các phiên họp HĐQT hoặc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, fax, thư điện tử theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Petrolimex.  2. Chủ tịch HĐQT hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền thay mặt HĐQT ký ban hành nghị quyết.  3. Nghị quyết của HĐQT có tính chất bắt buộc thi hành trong toàn hệ thống Petrolimex. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được sao gửi cụ thể như sau:  - Các thành viên HĐQT, TGĐ, BKS Petrolimex.  - Các nghị quyết, quyết định của HĐQT có liên quan đến từng lĩnh vực cụ thể được gửi tới các đơn vị và cá nhân có liên quan.  - Các nghị quyết, quyết định của HĐQT có liên quan đến hoạt động của toàn hệ thống Petrolimex, được sao gửi cho tất cả các đơn vị thành viên trong hệ thống Petrolimex.  4. Petrolimex thực hiện việc thông báo nghị quyết HĐQT theo quy định về việc công bố thông tin. | **Điều 32. Thông qua nghị quyết và thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị**  1. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua tại các phiên họp Hội đồng quản trị hoặc xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, fax, thư điện tử theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Petrolimex.  2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành nghị quyết.  3. Nghị quyết của Hội đồng quản trị có tính chất bắt buộc thi hành trong toàn hệ thống Petrolimex. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được sao gửi cụ thể như sau:  - Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát Petrolimex.  - Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có liên quan đến từng lĩnh vực cụ thể được gửi tới các đơn vị và cá nhân có liên quan.  - Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có liên quan đến hoạt động của toàn hệ thống Petrolimex, được sao gửi cho tất cả các đơn vị thành viên trong hệ thống Petrolimex.  4. Petrolimex thực hiện việc thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị theo quy định về việc công bố thông tin. | QC hiện hành |
|  | **CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT** |  |
|  | **Điều 33. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên**  Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Petrolimex và không thuộc các trường hợp sau:  1. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Petrolimex;  2. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Petrolimex trong ba (03) năm liền trước đó. | K2, Đ38 Đ/lệ |
|  | **Điều 34. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex**  1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Điều lệ Petrolimex.  2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Petrolimex và Quy chế nội bộ về quản trị Petrolimex. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử. | Đ37 Đ/lệ |
|  | **Điều 35. Cách thức bầu Kiểm soát viên**  1. Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.  2. Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Petrolimex.  3. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định trong quy chế bầu cử. | QC hiện hành |
|  | **Điều 36. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**  1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:  a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;  b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;  c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;  d. Do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề nghị thay đổi người đại diện.  đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.  2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:  a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;  b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Petrolimex;  c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;  d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. | K4,5  Đ38 Đ/lệ |
|  | **Điều 37. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**  Trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát, Petrolimex có trách nhiệm công bố theo các quy định của pháp luật. | QC hiện hành |
| **Điều 32. Các Ban của HĐQT**  1.HĐQT có các Ban giúp việc để hỗ trợ hoạt động của HĐQT, bao gồm các Ban: Tổng hợp; Chiến lược và Đầu tư; Kiểm toán; Nhân sự, Lương, Thưởng và các Ban khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.  2. HĐQT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các Ban. | **Điều 38. Các ban thuộc Hội đồng quản trị**  1. Hội đồng quản trị có các Ban giúp việc để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị, bao gồm các Ban: Tổng hợp; Chiến lược và Đầu tư; Kiểm toán nội bộ; Quản trị rủi ro; Nhân sự, Lương, Thưởng và các Ban khác. Việc thành lập các Ban phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.  2. Hội đồng quản trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các Ban. | QC hiện hành |
| **Điều 33. Thư ký Tập đoàn**  HĐQT chỉ định Thư ký Tập đoàn để hỗ trợ HĐQT và Chủ tịch HĐQT thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex. Thư ký Tập đoàn, Thư ký HĐQT được hưởng tiền lương (áp dụng đối với cán bộ chuyên trách), thù lao (áp dụng đối với cán bộ kiêm nhiệm). Mức tiền lương, thù lao cụ thể do HĐQT quyết định. Thư ký Tập đoàn có các quyền và nghĩa vụ sau đây:  1. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp ĐHĐCĐ, HĐQT; ghi chép các biên bản họp;  2. Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;  3. Hỗ trợ HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Petrolimex;  4. Hỗ trợ Petrolimex trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;  5. Hỗ trợ Petrolimex trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;  6. Đôn đốc các đơn vị được HĐQT phân công/giao thẩm định nộp báo cáo kết quả thẩm định theo đúng thời gian quy định.  7. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Petrolimex. | **Điều 39. Người phụ trách quản trị Petrolimex**  1. Hội đồng quản trị Petrolimex bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị Petrolimex. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Petrolimex tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Petrolimex có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Petrolimex theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp.  2. Người phụ trách quản trị Petrolimex phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:  a. Có hiểu biết về pháp luật;  b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Petrolimex;  c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Petrolimex và quyết định của Hội đồng quản trị.  3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Petrolimex khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Petrolimex tùy từng thời điểm.  4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:  a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Petrolimex và cổ đông;  b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;  c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;  d) Tham dự các cuộc họp;  đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;  e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;  g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Petrolimex;  h) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex;  i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex. | Đ33 Đ/lệ |
| **CHƯƠNG IV. TỔNG GIÁM ĐỐC**  **VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM TGĐ, PHÓ TGĐ, KTT** | **CHƯƠNG V. LỰA CHỌN,**  **BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM**  **NGƯỜI ĐIỀU HÀNH PETROLIMEX** |  |
|  | **Điều 40. Người điều hành doanh nghiệp**  1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Petrolimex được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Petrolimex do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Petrolimex đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.  2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc. | Đ35 Đ/lệ |
| **Điều 34. TGĐ điều hành**  1. HĐQT bổ nhiệm một người trong số các Thành viên HĐQT hoặc thuê người khác làm TGĐ điều hành.  2. TGĐ là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Petrolimex; chịu sự giám sát của HĐQT; chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.  3. Nhiệm kỳ của TGĐ là ba (03) năm và có thể được bổ nhiệm lại.  4. HĐQT có thể bãi nhiệm TGĐ khi có từ hai phần ba (2/3) thành viên HĐQT trở lên biểu quyết tán thành (không tính biểu quyết của TGĐ).  5. TGĐ phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:  a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.  b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Petrolimex.  c. TGĐ không được đồng thời là Giám đốc hoặc TGĐ của doanh nghiệp khác.  6. Nhiệm vụ và quyền hạn của TGĐ được quy định tại Điều 37 của Điều lệ Petrolimex.  7. TGĐ được hưởng tiền lương và lợi ích khác theo quyết định của ĐHĐCĐ, quy định của Petrolimex và các quy định pháp luật hiện hành. | **Điều 41. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc**  1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Petrolimex.  2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.  3. Tổng giám đốc phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:  a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Petrolimex.  b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Petrolimex.  c. Tổng giám đốc không được đồng thời là Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp khác.  4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám quy định tại khoản 3 Điều 36 Điều lệ Petrolimex.  5. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.  6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế. | Đ36 Đ/lệ |
| **Điều 35. Phó TGĐ, KTT**  1. Petrolimex có các Phó TGĐ, KTT được HĐQT bổ nhiệm, ký hợp đồng có thời hạn (không quá 05 năm) và có thể được bổ nhiệm lại, thay thế. Cơ cấu, số lượng Phó TGĐ phù hợp với quy mô, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Petrolimex.  2. PTGĐ giúp TGĐ quản lý, điều hành Petrolimex theo phân công và/hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước TGĐ, HĐQT và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.  3. KTT có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán của Petrolimex; giúp TGĐ, HĐQT giám sát tài chính tại Petrolimex theo pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước TGĐ, HĐQT và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.  4. Phó TGĐ, KTT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại quy chế quản lý nội bộ Petrolimex và pháp luật có liên quan..  5. Phó TGĐ, KTT được hưởng tiền lương và lợi ích khác theo quy định của Petrolimex và các quy định pháp luật hiện hành. | **Điều 42. Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác**  1. Petrolimex có các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, ký hợp đồng có thời hạn (không quá 05 năm) và có thể được bổ nhiệm lại, thay thế. Cơ cấu, số lượng Phó Tổng giám đốc phù hợp với quy mô, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Petrolimex.  2. Phó Tổng giám đốc giúp Tổng giám đốc quản lý, điều hành Petrolimex theo phân công và/hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.  3. Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán của Petrolimex; giúp Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị giám sát tài chính tại Petrolimex theo pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.  4. Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại quy chế quản lý nội bộ Petrolimex và pháp luật có liên quan.  5. Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác được hưởng tiền lương và lợi ích khác theo quy định của Petrolimex và các quy định pháp luật hiện hành. | QC hiện hành |
| **Điều 36. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức đối với Phó TGĐ, KTT**  1. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Phó TGĐ, KTT:  a) HĐQT là cơ quan trực tiếp thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó TGĐ, KTT.  b) HĐQT tìm chọn hoặc TGĐ đề xuất lựa chọn cán bộ để giới thiệu cho HĐQT căn cứ vào các tiêu chuẩn và nhu cầu công việc của vị trí cần bổ nhiệm.  c) Căn cứ vào danh sách các ứng viên để bổ nhiệm vào vị trí Phó TGĐ, KTT, HĐQT tiến hành quy trình bổ nhiệm cán bộ theo quy định tại Quy chế quản lý công tác tổ chức cán bộ của Petrolimex.  2. Các trường hợp miễn nhiệm, từ chức đối với Phó TGĐ, KTT  a)Phó TGĐ, KTT muốn từ chức phải làm đơn gửi cho HĐQT. HĐQT xem xét và ra quyết định trong thời hạn một (01) tháng kể từ khi tiếp nhận đơn xin từ chức. Trong thời gian chưa có ý kiến chuẩn y của HĐQT, Phó TGĐ, KTT vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình ở vị trí đã được bổ nhiệm.  b) HĐQT có thể miễn nhiệm Phó TGĐ, KTT trong các trường hợp sau:  - Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ;  - Do sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;  - Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Petrolimex; vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức.  c) Quy trình miễn nhiệm, từ chức đối với Phó TGĐ, KTT thực hiện theo quy định tại Quy chế quản lý công tác tổ chức cán bộ của Petrolimex. | **Điều 43. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức đối với Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác**  1. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chinh - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác:  a) Hội đồng quản trị là cơ quan trực tiếp thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác.  b) Hội đồng quản trị tìm chọn hoặc Tổng giám đốc đề xuất lựa chọn cán bộ để giới thiệu cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các tiêu chuẩn và nhu cầu công việc của vị trí cần bổ nhiệm.  c) Căn cứ vào danh sách các ứng viên để bổ nhiệm vào vị trí Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác, Hội đồng quản trị tiến hành quy trình bổ nhiệm cán bộ theo quy định tại Quy chế quản lý công tác tổ chức cán bộ của Petrolimex.  2. Các trường hợp miễn nhiệm, từ chức đối với Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác:  a)Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng g và các chức danh quản lý khác muốn từ chức phải làm đơn gửi cho Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị xem xét và ra quyết định trong thời hạn một (01) tháng kể từ khi tiếp nhận đơn xin từ chức. Trong thời gian chưa có ý kiến chuẩn y của Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình ở vị trí đã được bổ nhiệm.  b) Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác trong các trường hợp sau:  - Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ;  - Do sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;  - Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Petrolimex; vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức.  - Các trường hợp khác.  c) Quy trình miễn nhiệm, từ chức đối với Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác thực hiện theo quy định tại Quy chế quản lý công tác tổ chức cán bộ của Petrolimex. | QC hiện hành |
| **Điều 37. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với TGĐ, Phó TGĐ, KTT**  Sau khi có quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm đối với TGĐ, Phó TGĐ, KTT; Petrolimex có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Petrolimex và cho các cơ quan hữu quan, trên Website của Petrolimex theo quy định. | **Điều 44. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác**  Sau khi có quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác; Petrolimex có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Petrolimex và cho các cơ quan hữu quan, trên Website của Petrolimex theo quy định. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG VI.**  **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HĐQT, TGĐ, BKS** | **CHƯƠNG VI.**  **PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC** |  |
| **Điều 41. Mối quan hệ giữa các thành viên HĐQT**  1.Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp; các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.  2. Trong quá trình xử lý các công việc mà thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách mà cần có ý kiến của thành viên đó thì thành viên HĐQT chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau, thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hay lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Petrolimex.  3.Trong trường hợp có sự phân công lại công việc giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan bằng văn bản. | **Điều 45. Mối quan hệ giữa các thành viên HĐQT**  1.Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp; các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.  2. Trong quá trình xử lý các công việc mà thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách mà cần có ý kiến của thành viên đó thì thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau, thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hay lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Petrolimex.  3.Trong trường hợp có sự phân công lại công việc giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan bằng văn bản. | QC hiện hành |
| **Điều 42. Mối quan hệ với TGĐ điều hành**  1.HĐQT chịu trách nhiệm bổ nhiệm TGĐ để điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Petrolimex; đồng thời kịp thời bãi nhiệm TGĐ không đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Petrolimex.  2. HĐQT lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của TGĐ trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp TGĐ hoàn thành nhiệm vụ được giao.  3.HĐQT thực hiện việc khen thưởng và kỷ luật, xử lý sai phạm đối với TGĐ một cách khách quan trên các căn cứ và cơ sở phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Petrolimex.  4.Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Petrolimex thì TGĐ đề nghị với HĐQT để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Trường hợp HĐQT không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì TGĐ vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên ĐHĐCĐ gần nhất.  5. Trước các cuộc họp HĐQT 03 (ba) ngày làm việc;TGĐ phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh tháng, quý, năm và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của Petrolimex cho HĐQT (thông qua Thư ký Tập đoàn).  6.TGĐ có trách nhiệm báo cáo HĐQT mọi vấn đề có liên quan tới hoạt động điều hành kinh doanh của Petrolimex.  7.Chủ tịch HĐQT tham dự hoặc cử đại diện của HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các đề án trình HĐQT do TGĐ chủ trì. Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện HĐQT dự họp có quyền phát biểu đóng góp ý kiến nhưng không có quyền kết luận cuộc họp.  8.Định kỳ hàng năm, HĐQT xem xét, đánh giá, phê duyệt bổ sung quy hoạch lãnh đạo cho các vị trí TGĐ, Phó TGĐ, KTT.  9. Các chương trình nghiên cứu, khảo sát, học tập trong nước và ngoài nước; các cuộc đàm phán và ký kết hợp đồng… của Petrolimex có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, TGĐ có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch HĐQT đề cử thành viên HĐQT tham dự.  10.Các cuộc họp do các cơ quan có liên quan mời ban lãnh đạo Petrolimex tham dự (trừ những trường hợp mời đích danh), thì tùy theo tính chất từng cuộc họp để phân công cụ thể. Những cuộc họp có liên quan đến đổi mới tổ chức, cơ chế, chính sách, kế hoạch hàng năm, kế hoạch 5 năm, chiến lược phát triển trung-dài hạn hoặc xử lý những vấn đề đang vướng mắc lớn của Petrolimex thì Chủ tịch HĐQT và TGĐ cùng dự; hoặc Chủ tịch HĐQT quyết định một trong hai chức danh trên tham dự, sau đó thông báo lại cho nhau.  11.Tại các phiên họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT hoặc người chủ trì phiên họp căn cứ nội dung họp để quyết định mời thêm các Phó TGĐ hoặc trưởng/phó Phòng/Ban/đơn vị phục trách mảng công việc có liên quan tham dự họp, báo cáo công việc cụ thể và tham gia ý kiến (nếu có).  12.Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban TGĐ hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do Ban TGĐ chủ trì, người chủ trì mời và Chủ tịch HĐQT tham dự hoặc cử đại diện HĐQT cùng tham dự họp và chỉ đạo trực tiếp (nếu có).  13.TGĐ chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo định kỳ.  14.Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của các thành viên HĐQT, TGĐ, Phó TGĐ và cán bộ quản lý Petrolimex thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo chỉ đạo giải quyết có liên quan đến mảng công việc được phân công phụ trách, thực hiện.  15.TGĐ phải hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ của Petrolimex để báo cáo HĐQT.  16.Trường hợp phát hiện có rủi ro, hoặc các sự cố, các việc có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc kết quả, hiệu quả, an toàn hoạt động kinh doanh của Petrolimex hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác. TGĐ phải báo cáo ngay HĐQT để chỉ đạo giải quyết kịp thời.  17. Tất cả các văn bản, tờ trình báo cáo HĐQT phải do TGĐ ký trình. Trường hợp đặc biệt, TGĐ có thể ủy quyền bằng văn bản cho 01 Phó TGĐ thực hiện, trường hợp này TGĐ vẫn phải chịu trách nhiệm về những nội dung ủy quyền. | **Điều 46. Mối quan hệ công tác giữa Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc**  1.Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm bổ nhiệm Tổng giám đốc để điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Petrolimex; đồng thời kịp thời bãi nhiệm Tổng giám đốc không đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Petrolimex.  2. Hội đồng quản trị lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của Tổng giám đốc trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao.  3.Hội đồng quản trị thực hiện việc khen thưởng và kỷ luật, xử lý sai phạm đối với Tổng giám đốc một cách khách quan trên các căn cứ và cơ sở phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Petrolimex.  4.Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Petrolimex thì TGĐ đề nghị với Hội đồng quản trị để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông gần nhất.  5. Trước các cuộc họp Hội đồng quản trị 03 (ba) ngày làm việc;Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh tháng, quý, năm và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của Petrolimex cho Hội đồng quản trị (thông qua Thư ký HĐQT).  6.Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị mọi vấn đề có liên quan tới hoạt động điều hành kinh doanh của Petrolimex.  7.Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự hoặc cử đại diện của Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các đề án trình Hội đồng quản trị do Tổng giám đốc chủ trì. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người đại diện Hội đồng quản trị dự họp có quyền phát biểu đóng góp ý kiến nhưng không có quyền kết luận cuộc họp.  8.Định kỳ hàng năm Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá, phê duyệt bổ sung quy hoạch lãnh đạo cho các vị trí Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác.  9. Các chương trình nghiên cứu, khảo sát, học tập trong nước và ngoài nước; các cuộc đàm phán và ký kết hợp đồng… của Petrolimex có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử thành viên Hội đồng quản trị tham dự.  10.Các cuộc họp do các cơ quan có liên quan mời ban lãnh đạo Petrolimex tham dự (trừ những trường hợp mời đích danh), thì tùy theo tính chất từng cuộc họp để phân công cụ thể. Những cuộc họp có liên quan đến đổi mới tổ chức, cơ chế, chính sách, kế hoạch hàng năm, kế hoạch 5 năm, chiến lược phát triển trung-dài hạn hoặc xử lý những vấn đề đang vướng mắc lớn của Petrolimex thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc cùng dự; hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định một trong hai chức danh trên tham dự, sau đó thông báo lại cho nhau.  11.Tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người chủ trì phiên họp căn cứ nội dung họp để quyết định mời thêm các Phó Tổng giám đốc hoặc trưởng/phó Phòng/Ban/đơn vị phục trách mảng công việc có liên quan tham dự họp, báo cáo công việc cụ thể và tham gia ý kiến (nếu có).  12.Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Tổng giám đốc hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do Ban Tổng giám đốc chủ trì, người chủ trì mời và Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự hoặc cử đại diện Hội đồng quản trị cùng tham dự họp và chỉ đạo trực tiếp (nếu có).  13.Tổng giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo định kỳ.  14.Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và cán bộ quản lý Petrolimex thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo chỉ đạo giải quyết có liên quan đến mảng công việc được phân công phụ trách, thực hiện.  15.Tổng giám đốc phải hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ của Petrolimex để báo cáo Hội đồng quản trị.  16.Trường hợp phát hiện có rủi ro, hoặc các sự cố, các việc có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc kết quả, hiệu quả, an toàn hoạt động kinh doanh của Petrolimex hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác. Tổng giám đốc phải báo cáo ngay Hội đồng quản trị để chỉ đạo giải quyết kịp thời.  17. Tất cả các văn bản, tờ trình báo cáo Hội đồng quản trị phải do Tổng giám đốc ký trình. Trường hợp đặc biệt, Tổng giám đốc có thể ủy quyền bằng văn bản cho 01 Phó Tổng giám đốc thực hiện, trường hợp này Tổng giám đốc vẫn phải chịu trách nhiệm về những nội dung ủy quyền. | QC hiện hành |
| **Điều 43. Mối quan hệ công tác với BKS**  1.HĐQT có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với BKS, tạo điều kiện cung cấp tất cả các tài liệu và thông tin cần thiết cho BKS, tôn trọng tính độc lập, khách quan của BKS.  2. HĐQT có trách nhiệm bố trí bộ máy giúp việc cho BKS, tạo điều kiện tốt nhất cho các Kiểm soát viên BKS trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ của BKS; và có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo kiến nghị, đề xuất của BKS. Tiền lương, thù lao của bộ máy giúp việc do HĐQT quyết định.  3.Chủ tịch HĐQT mời BKS tham dự cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT.  4.Trưởng BKS có trách nhiệm thông báo kịp thời tới HĐQT những vấn đề phát sinh tại các cuộc họp của BKS, mọi biên bản họp BKS phải được gửi tới HĐQT (thông qua Thư ký Tập đoàn) chậm nhất sau 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp BKS.  5.BKS phải kịp thời thông báo cho HĐQT khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý Petrolimex theo quy định của pháp luật, Điều lệ Petrolimex;  6.Chậm nhất vào ngày mùng 05 (năm) của tháng đầu quý, BKS gửi cho HĐQT (thông qua Thư ký Tập đoàn) báo cáo thực hiện công tác giám sát tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Petrolimex trong quản trị, điều hành Petrolimex; trong đó có các kiến nghị, đề xuất giải pháp (nếu có) để ngăn ngừa, khắc phục, xử lý các sai phạm. Thư ký Tập đoàn có trách nhiệm gửi báo cáo của BKS cho các thành viên HĐQT cùng với các tài liệu khác để phục vụ cho họp HĐQT.  7.HĐQT có quyền đề nghị BKS thực hiện kiểm tra, giám sát theo yêu cầu.  8.Trên cơ sở các báo cáo của BKS, HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo từng đơn vị/toàn hệ thống Petrolimex có giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, sai phạm để tổ chức kinh doanh an toàn, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex.  9.Thông quaBKS, HĐQT xem xét tính trung thực của các Báo cáo tài chính; thông tin tài chính, tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ và quản lý thông tin được công bố.  10.BKS có quyền đề nghị HĐQT họp bất thường hoặc triệu tập ĐHĐCĐ họp bất thường theo pháp luật và Điều lệ Petrolimex.  11.Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Kiểm soát viên BKS có thể đề nghị HĐQT cung cấp các thông tin, tài liệu cụ thể về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Petrolimex.  12.HĐQT đảm bảo tất cả các tài liệu, thông tin tài chính và thông tin khác được cung cấp cho các thành viên HĐQT sẽ được cung cấp đồng thời cho BKS. | **Điều 47. Mối quan hệ công tác giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát**  1.Hội đồng quản trị có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với Ban kiểm soát tạo điều kiện cung cấp tất cả các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát, tôn trọng tính độc lập, khách quan của Ban kiểm soát.  2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm bố trí bộ máy giúp việc cho Ban kiểm soát, tạo điều kiện tốt nhất cho các Kiểm soát viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát; và có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát. Tiền lương, thù lao của bộ máy giúp việc do Hội đồng quản trị quyết định.  3.Chủ tịch Hội đồng quản trị mời Ban kiểm soát tham dự cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị.  4.Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm thông báo kịp thời tới Hội đồng quản trị những vấn đề phát sinh tại các cuộc họp của Ban kiểm soát, mọi biên bản họp Ban kiểm soát phải được gửi tới Hội đồng quản trị (thông qua Thư ký HĐQT) chậm nhất sau 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp Ban kiểm soát.  5.Ban kiểm soát phải kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý Petrolimex theo quy định của pháp luật, Điều lệ Petrolimex;  6.Chậm nhất vào ngày mùng 05 (năm) của tháng đầu quý, Ban kiểm soát gửi cho Hội đồng quản trị (thông qua Thư ký HĐQT) báo cáo thực hiện công tác giám sát tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Petrolimex trong quản trị, điều hành Petrolimex; trong đó có các kiến nghị, đề xuất giải pháp (nếu có) để ngăn ngừa, khắc phục, xử lý các sai phạm. Thư ký HĐQT có trách nhiệm gửi báo cáo của Ban kiểm soát cho các thành viên Hội đồng quản trị cùng với các tài liệu khác để phục vụ cho họp Hội đồng quản trị.  7.Hội đồng quản trị có quyền đề nghị Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát theo yêu cầu.  8.Trên cơ sở các báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo từng đơn vị/toàn hệ thống Petrolimex có giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, sai phạm để tổ chức kinh doanh an toàn, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex.  9.Thông quaBan kiểm soát, Hội đồng quản trị xem xét tính trung thực của các Báo cáo tài chính; thông tin tài chính, tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ và quản lý thông tin được công bố.  10.Ban kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo pháp luật và Điều lệ Petrolimex.  11.Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Kiểm soát viên Ban kiểm soát có thể đề nghị Hội đồng quản trị cung cấp các thông tin, tài liệu cụ thể về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Petrolimex.  12.Hội đồng quản trị đảm bảo tất cả các tài liệu, thông tin tài chính và thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị sẽ được cung cấp đồng thời cho Ban kiểm soát. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG VIII.**  **QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, KSV, TGĐ VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ** | **CHƯƠNG VII.**  **QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH PETROLIMEX** |  |
| **Điều 45. Đánh giá hoạt động đối với thành viên HĐQT, KSV, TGĐ và cán bộ quản lý**  1. Phân cấp đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm:  a) HĐQT đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên HĐQT, TGĐ, Trưởng BKS và cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.  b) TGĐ đánh giá các cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.  c) Trưởng BKS đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các KSV.  **2. Phương thức đánh giá:**  Tùy thuộc vào quy định của HĐQT, công tác đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý của Petrolimex có thể được tiến hành một hoặc một số phương thức sau:  - Tự nhận xét đánh giá;  - Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;  - Cách thức phù hợp khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm.  **3. Tiêu chí đánh giá, gồm:**  - Kết quả thực hiện công việc được giao bao gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc cá nhân và sự phát triển, kết quả hoạt động của đơn vị.  - Phẩm chất đạo đức, lối sống, nhận thức, tư tưởng, việc tuân thủ và chấp hành Điều lệ Petrolimex, chủ trương, chính sách của Petrolimex và pháp luật.  - Tinh thần học tập nâng cao trình độ, tính trung thực, cầu thị trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đang đảm nhiệm.  - Khả năng quản lý, phong cách, thái độ trong quản lý, việc chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.  - Đoàn kết, phối hợp trong đơn vị với các đơn vị trong hệ thống Petrolimex và mức độ tín nhiệm.  - Các tiêu chí đánh giá khác (nếu có) do HĐQT ban hành trong từng thời kỳ.  **4. Xếp loại đánh giá**  a)Căn cứ vào kết quả đánh giá, việc xếp loại thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý của Petrolimex được phân thành các loại sau:  - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;  - Hoàn thành nhiệm vụ được giao;  - Không hoàn thành nhiệm vụ được giao.  b) Các văn bản đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý của Petrolimex phải được lưu giữ trong hồ sơ cá nhân của cán bộ. | **Điều 48. Đánh giá hoạt động đối với thành viên** Hội đồng quản trị**, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác**  1. Phân cấp đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm:  a) Hội đồng quản trị đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát và cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.  b) Tổng giám đốc đánh giá các cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.  c) Trưởng Ban kiểm soát đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Kiểm soát viên.  **2. Phương thức đánh giá:**  Tùy thuộc vào quy định của Hội đồng quản trị, công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác có thể được tiến hành một hoặc một số phương thức sau:  - Tự nhận xét đánh giá;  - Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;  - Cách thức phù hợp khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.  **3. Tiêu chí đánh giá, gồm:**  - Kết quả thực hiện công việc được giao bao gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc cá nhân và sự phát triển, kết quả hoạt động của đơn vị.  - Phẩm chất đạo đức, lối sống, nhận thức, tư tưởng, việc tuân thủ và chấp hành Điều lệ Petrolimex, chủ trương, chính sách của Petrolimex và pháp luật.  - Tinh thần học tập nâng cao trình độ, tính trung thực, cầu thị trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đang đảm nhiệm.  - Khả năng quản lý, phong cách, thái độ trong quản lý, việc chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.  - Đoàn kết, phối hợp trong đơn vị với các đơn vị trong hệ thống Petrolimex và mức độ tín nhiệm.  - Các tiêu chí đánh giá khác (nếu có) do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ.  **4. Xếp loại đánh giá**  a)Căn cứ vào kết quả đánh giá, việc xếp loại thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác được phân thành các loại sau:  - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;  - Hoàn thành nhiệm vụ được giao;  - Không hoàn thành nhiệm vụ được giao.  b) Các văn bản đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác phải được lưu giữ trong hồ sơ cá nhân của cán bộ. | QC hiện hành |
| **Điều 46. Khen thưởng**  1.Các thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý của Petrolimex có thành tích trong công tác quản trị, điều hành và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét, khen thưởng theo quy định của Luật thi đua khen thưởng và Quy chế thi đua khen thưởng và các quy định nội bộ khác của Petrolimex do HĐQT ban hành.  2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo Quy chế khen thưởng và các quy định nội bộ khác của Petrolimex. | **Điều 49. Khen thưởng**  1.Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác có thành tích trong công tác quản trị, điều hành và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét, khen thưởng theo quy định của Luật thi đua khen thưởng và Quy chế thi đua khen thưởng và các quy định nội bộ khác của Petrolimex do Hội đồng quản trị ban hành.  2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo Quy chế khen thưởng và các quy định nội bộ khác của Petrolimex. | QC hiện hành |
| **Điều 47. Kỷ luật**  1.Các thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý của Petrolimex trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm các quy định khác có liên quan của pháp luật, Điều lệ Petrolimex, quy chế nội quy lao động và các quy định khác có liên quan của Petrolimex; tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ khác của Petrolimex.  2. HĐQT quyết định kỷ luật đối với các chức danh do HĐQT bổ nhiệm.  3.Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Petrolimex. | **Điều 50. Kỷ luật**  1.Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm các quy định khác có liên quan của pháp luật, Điều lệ Petrolimex, quy chế nội quy lao động và các quy định khác có liên quan của Petrolimex; tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ khác của Petrolimex.  2. Hội đồng quản trị quyết định kỷ luật đối với các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.  3.Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Petrolimex. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG IX.**  **NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN PETROLIMEX** | **CHƯƠNG VIII.**  **NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN PETROLIMEX** |  |
| **Điều 48. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, TGĐ, cán bộ quản lý**  1.Thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý và những người liên quan không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Petrolimexvì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân và/hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức và/hoặc cá nhân khác.  2. Thành viên HĐQT, TGĐ, KSV và cán bộ quản lý có trách nhiệm và nghĩa vụ thông báo cho HĐQT những hợp đồng giữa Petrolimex với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan tới đối tượng đó. Những đối tượng này được tiếp tục thực hiện hợp đồng khi các thành viên HĐQT không có quyền và lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.  3. Petrolimex không được phép cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý và những người có liên quan hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà các đối tượng trên có quyền và lợi ích liên quan, trừ khi ĐHĐCĐ có quyết định khác.  4. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp quyền và lợi ích của thành viên HĐQT trong giao dịch này chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong Báo cáo thường niên.  5. Các thành viên HĐQT, TGĐ, KSV, cán bộ quản lý hay người có liên quan với các đối tượng trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Petrolimex để tiết lộ cho người khác hay để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan. | **Điều 51. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành Petrolimex khác**  1.Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác và những người liên quan không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Petrolimex vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân và/hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức và/hoặc cá nhân khác.  2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác có trách nhiệm và nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị những hợp đồng giữa Petrolimex với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan tới đối tượng đó. Những đối tượng này được tiếp tục thực hiện hợp đồng khi các thành viên Hội đồng quản trị không có quyền và lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.  3. Petrolimex không được phép cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác và những người có liên quan hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà các đối tượng trên có quyền và lợi ích liên quan, trừ khi ĐHĐCĐ có quyết định khác.  4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp quyền và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị trong giao dịch này chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong Báo cáo thường niên.  5. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính - Kế toán trưởng và người điều hành khác hay người có liên quan với các đối tượng trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Petrolimex để tiết lộ cho người khác hay để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan. | QC hiện hành |
| **Điều 49. Giao dịch với người có liên quan**  1. Khi tiến hành giao dịch với người có liên quan, Petrolimex phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.  2. Petrolimex áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Petrolimex và gây tổn hại cho lợi ích của Petrolimex thông qua việc độc quyền các kênh mua, bán, phân phối, lũng đoạn giá cả...  3. Petrolimex áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Petrolimex. Petrolimex không được cung cấp những đảm bảo về tài chính cho các cổ đông và người có liên quan. | **Điều 52. Giao dịch với người có liên quan**  1. Khi tiến hành giao dịch với người có liên quan, Petrolimex phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.  2. Petrolimex áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Petrolimex và gây tổn hại cho lợi ích của Petrolimex thông qua việc độc quyền các kênh mua, bán, phân phối, lũng đoạn giá cả...  3. Petrolimex áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Petrolimex. Petrolimex không được cung cấp những đảm bảo về tài chính cho các cổ đông và người có liên quan. | QC hiện hành |
| **Điều 50. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Petrolimex**  1.Petrolimex phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến Petrolimex.  2. Petrolimex cần hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến Petrolimex thông qua việc:  a) Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Petrolimex và đưa ra quyết định;  b) Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với HĐQT, Ban TGĐ và BKS.  3. Petrolimex phải quan tâm tới các vấn đề về phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng, và trách nhiệm xã hội của Petrolimex. | **Điều 53. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Petrolimex**  1.Petrolimex phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến Petrolimex.  2. Petrolimex cần hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến Petrolimex thông qua việc:  a) Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Petrolimex và đưa ra quyết định;  b) Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.  3. Petrolimex phải quan tâm tới các vấn đề về phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng, và trách nhiệm xã hội của Petrolimex. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG XI.**  **CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH** | **CHƯƠNG IX.**  **CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH** |  |
| **Điều 52. Công bố thông tin**  1. Petrolimex có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị Petrolimex cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ. Ngoài ra, Petrolimex phải công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.  2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và nhà đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và nhà đầu tư. | **Điều 54. Công bố thông tin**  1. Petrolimex có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị Petrolimex cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ. Ngoài ra, Petrolimex phải công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.  2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và nhà đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và nhà đầu tư. | QC hiện hành |
| **Điều 53. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý**  1. Petrolimex phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định, và phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước và cơ quan đăng ký kinh doanh.  2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Petrolim**ex** trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Petrolimex tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.  3. Petrolimex phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.  4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của Petrolimex phải được công bố trên website của Petrolimex.  5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của Petrolimex, tại trụ sở chính của Petrolimex và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.  6. Petrolimexphải lập và công bố báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. | **Điều 55. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý**  1. Petrolimex phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định, và phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước và cơ quan đăng ký kinh doanh.  2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Petrolim**ex** trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Petrolimex tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.  3. Petrolimex phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.  4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của Petrolimex phải được công bố trên website của Petrolimex.  5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của Petrolimex, tại trụ sở chính của Petrolimex và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.  6. Petrolimexphải lập và công bố báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. | QC hiện hành |
| **Điều 54. Tổ chức công bố thông tin của Petrolimex**  1. Petrolimex tổ chức công bố thông tin gồm các nội dung chủ yếu sau:  - Xây dựng ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;  - Bổ nhiệm tối thiểu một (01) cán bộ công bố thông tin.  2. Cán bộ công bố thông tin có thể là Thư ký hoặc cán bộ quản lý kiêm nhiệm.  3.Cán bộ công bố thông tin phải là người:  - Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;  - Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;  - Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị Petrolimex theo quy định;  - Chịu trách nhiệm về công bố thông tin của Petrolimex với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ. | **Điều 56. Tổ chức công bố thông tin của Petrolimex**  1. Petrolimex tổ chức công bố thông tin gồm các nội dung chủ yếu sau:  - Xây dựng ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;  - Bổ nhiệm tối thiểu một (01) cán bộ công bố thông tin.  2. Cán bộ công bố thông tin có thể là Thư ký hoặc cán bộ quản lý kiêm nhiệm.  3.Cán bộ công bố thông tin phải là người:  - Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;  - Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;  - Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị Petrolimex theo quy định;  - Chịu trách nhiệm về công bố thông tin của Petrolimex với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ Petrolimex. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG XII.**  **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM** | **CHƯƠNG X. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC** |  |
|  | **Điều 57. Đào tạo về quản trị Petrolimex**  Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên phải tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty do các cơ sở đào tạo tổ chức để nâng cao kiến thức, đáp ứng với với yêu cầu nhiệm vụ quản trị Petrolimex. | QC hiện hành |
| **Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ**  1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Petrolimex hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Petrolimex, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:  a) Cổ đông với Petrolimex; hoặc  b) Cổ đông với HĐQT, BKS, TGĐ điều hành hay người quản lý khác.  Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hay Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐQT chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hay Chủ tịch HĐQT, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trưởng BKS chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.  2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.  3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án. | **Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ**  1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Petrolimex hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Petrolimex, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:  a) Cổ đông với Petrolimex; hoặc  b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Ban kiểm soát hay người điều hành khác.  Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trưởng ban Kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.  2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.  3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án. | QC hiện hành |
| **CHƯƠNG XIV.**  **BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY** | **CHƯƠNG XI.**  **BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ QUẢN TRỊ PETROLIMEX** |  |
| **Điều 59. Điều khoản thi hành**  1.Quy chế này gồm 14 chương 59 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2016. Các quy định trái với Quy chế này đều bãi bỏ bỏ.  2. Các Thành viên HĐQT, TGĐ, các cán bộ quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này.  3. BKS có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế trong Petrolimex.  4. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan tới Quy chế này do HĐQT Petrolimex quyết định.  5.Trường hợp có những quy định của Pháp luật có liên quan đến hoạt động của Petrolimex chưa được đề cập trong bản Quy chế này, hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Petrolimex./. | **Điều 59. Điều khoản thi hành**  1.Quy chế này gồm 11 chương 59 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2018. Các quy định trái với Quy chế này đều bãi bỏ bỏ.  2. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này.  3. Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế trong Petrolimex.  4. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan tới Quy chế này do Hội đồng quản trị Petrolimex quyết định.  5.Trường hợp có những quy định của Pháp luật có liên quan đến hoạt động của Petrolimex chưa được đề cập trong bản Quy chế này, hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Petrolimex./. | QC hiện hành |